

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày: 01-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Kiên.

2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh ngày 01/01/1987 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp LP, xã LT, huyện BC, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958 và bà Trần Thị G, sinh năm 1967; Vợ: Không có; Con: 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 09/3/2021 chuyển tạm giam từ ngày 15/3/2021 cho đến nay; *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/3/2021, Nguyễn Thanh N và Cốt (không biết họ tên, địa chỉ) uống cà phê tại quán Trúc Linh thuộc Phường 3, thành phố TN, tỉnh TN. Lúc này N và Cốt rủ nhau mua ma túy sử dụng, N đưa Cốt số tiền 250.000 đồng để mua ma túy. Sau khi nhận tiền, Cốt đi mua ma túy ở đâu không rõ, khoảng 30 phút sau, Cốt quay lại dẫn N đến phòng trọ số 9, nhà trọ cho thuê tháng KL thuộc Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, tỉnh TN. Tại đây, N và

Cốt lấy 01 phần ma túy mới mua được cùng nhau sử dụng, phần ma túy còn lại Cốt bỏ vào bên trong gói thuốc lá hiệu JET đưa cho N cất giữ. Lúc 15 giờ 15 phút cùng ngày, do Cốt phải đi công việc nên N cất giấu gói thuốc lá có ma túy trong người rồi đẩy xe ra về, khi vừa ra ngoài nhà trọ thì bị Công an phường 3, thành phố TN tiến hành kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của N 01 vỏ thuốc lá hiệu JET bên trong có 01 bịch nylon, bên trong bịch nylon chứa tinh thể rắn trong suốt là chất ma túy.

* Tại Kết luận giám định số 309/KL-KTHS ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,7494 gam

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bản thống kê kèm theo

* Qua xác minh, bị cáo N không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

* Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPTN ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố Nguyễn Thanh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo N từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 309/KL-KTHS có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Thi Sĩ Phương; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET. Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imei: 358957/01/321176/7.

* Bị cáo N không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 09/3/2021, tại nhà trọ cho thuê tháng KL thuộc Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, tỉnh TN, Nguyễn Thanh N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,7494 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Y, thành phố TN tiến hành kiểm tra bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép loại chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 309/KL-KTHS có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, bên trong có chứa

0,6396 gam Methamphetamine trả lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imei: 358957/01/321176/7 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người tên “Cốt”, do không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN về điều luật áp dụng, tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 309/KL-KTHS có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, bên trong có chứa 0,6396 gam Methamphetamine trả lại sau giám định; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET.

Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số Imei: 358957/01/321176/7.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Kiên

Trần Tấn Phát

Đặng Thị Ngọc Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Kiên

Trần Tấn Phát

Đặng Thị Ngọc Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Dung